



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2017

Biên tập

Lê Thị Phương Nam
Lê Văn Hội
Nguyễn Tâm Hòa
Nguyễn D. H. Anh Khoa

Trình bày

Nguyễn D. H. Anh Khoa
Trương Công Hạnh

Chủ nhiệm

Tăng Quốc Thuộc

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
Thông tin khái quát & ngành nghề kinh doanh	2
Quá trình hình thành và phát triển	3
Thông tin về mô hình quản trị, và bộ máy điều hành	8
Các công ty con và công ty liên kết	9
Định hướng phát triển	10
Mục tiêu phát triển bền vững	12
Các rủi ro ảnh hưởng đến công ty	12
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	14
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
Tổ chức và nhân sự	15
Tình hình đầu tư	19
Tình hình tài chính	20
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	21
Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	22
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	28
Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	28
Tình hình tài chính	30
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	31
Kế hoạch phát triển trong tương lai	31
Báo cáo đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường	35
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	38
Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty	38
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	40
Kế hoạch, định hướng của HĐQT	40
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	41
Hội đồng quản trị	42
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD	44
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	45



THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Tên tiếng Anh:
LICOGI16 JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt : LICOGI16
Mã cổ phiếu giao dịch : LCG
Năm thành lập : 2001

Giấy đăng ký kinh doanh số: 0302310209

Đăng ký lần đầu 02.06.2006

Đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 20.03.2018

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng

Tổng số cổ phần: 100.000.000

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh,
Điện thoại: 028.38411375 Fax: 028.38411376
Email: info@licogi16.com Website: www.licogi16.com

2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp.
 - Thi công xây dựng các công trình giao thông.
 - Thi công xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện; các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, nền móng công trình.
 - Gia công, chế tạo cốt pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp.
 - Khai thác đá. Khai thác đá có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.
 - Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp.
 - Sàn giao dịch bất động sản (thực hiện theo Luật Kinh doanh bất động sản).
- * Địa bàn kinh doanh toàn quốc: miền Bắc, miền Trung, miền Nam và Tây Nguyên.



3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 2001: Công ty Xây dựng số 16 được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh của Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng LICOGI.

Năm 2003: Công ty Xây dựng số 16 đã được tổ chức UKAS cấp chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001 - 2000.

Năm 2004: Nhà máy cơ khí Nhơn Trạch tại Đồng Nai (tiền thân của Công ty Cổ phần Cơ Khí LICOGI 16) được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động với công suất 10.000 tấn/năm, cung cấp nhiều sản phẩm cơ khí và kết cấu thép.

Năm 2005: Thành lập Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16.5) tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, sản xuất và kinh doanh kết cấu bê tông, vật liệu xây dựng.

Năm 2006: Công ty Xây dựng số 16 chính thức chuyển mô hình hoạt động từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần LICOGI 16 với vốn điều lệ 12 tỷ đồng;

LICOGI 16 đón nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ dành cho Đơn vị có thành tích trong công tác từ 2001-2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc;

Năm 2007: Chuyển đổi mô hình hoạt động của XN LICOGI 16.1 thành Công ty CP LICOGI 16.1 trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp;

Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.2 tham gia vào lĩnh vực xây dựng các công trình thủy điện, dân dụng, công nghiệp;

Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.6 với mục tiêu trở thành đơn vị đại diện phía Bắc tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng, sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường;

Công ty Cổ phần LICOGI 16.5 được thành lập, chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch.

Thành lập Công ty Cổ Phần Cơ Khí LICOGI 16 (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16 M&C)

Góp vốn thành lập Công ty CP ĐT&PTHT Nghi Sơn với ngành nghề kinh doanh chủ yếu đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất vật liệu xây dựng.

Giao đoạn 2008 cho đến nay: Đại chúng hóa, với các mốc sự kiện quan trọng sau LICOGI 16 chính thức niêm yết cổ phiếu công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán LCG

Năm 2008

Đầu tư mua lại 95% vốn của Công ty TNHH XD-TM-DV Điện Phước với ngành nghề chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư

Thành lập Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư LICOGI 16.8 với ngành nghề chủ yếu là tư vấn đầu tư xây dựng, thiết kế, lập dự án và kinh doanh bất động sản.

Thành lập Công ty Cổ Phần LICOGI 16.9 với ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng công trình dân dụng.

Đầu tư thiết bị sản xuất bê tông đầm lăn (RCC) hiện đại nhất Việt Nam phục vụ thi công Thủy điện Bản Chát với tổng kinh phí là 230 tỷ đồng, thực hiện 1,6 triệu khối Bê tông.

Năm 2009

Thành lập Công ty CP Điện lực LICOGI 16 thi công các dự án đường dây và trạm điện, công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật.

Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông sản xuất và kinh doanh sản phẩm xăng sinh học, sản phẩm than thiện với môi trường.

Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Khu đô thị mới Phú Hội đầu tư xây dựng và kinh doanh khu dân cư theo quy hoạch.

Năm 2010

Tổ chức khánh thành Tòa nhà LICOGI 16 do chính công ty đầu tư để làm trụ sở văn phòng và cho thuê với quy mô 9 tầng, 1 tầng lửng, 1 tầng sân thượng và 2 tầng hầm trên diện tích đất 341 m².

Khởi công xây dựng Trường Cao đẳng nghề Công nghệ LICOGI tại Khu Kinh tế Nghi Sơn với quy mô 9.000 học viên/năm trên diện tích đất 8ha.

Đầu tư mua lại 80% vốn của Công ty TNHH Thương mại Xây dựng 12 đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Khu dân cư Hiệp Thành và các dự án bất động sản khác

Đầu tư mua lại 100% vốn của Công ty TNHH Siêu Thành đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Chung cư Nam An và các dự án bất động sản khác.

Năm 2011

Tổ chức Lễ kỷ niệm khối bê tông thứ 1 triệu trên tổng số 1,6 triệu khối bê tông tại công trình Thủy điện Bản Chát, có sự có mặt của Thủ tướng Chính phủ đã làm tăng thêm uy tín, thương hiệu của LICOGI 16 trong lĩnh vực thi công đập bê tông.

Triển khai đầu tư thi công Dự án Sky Park Residence trên diện tích 9,2 ha với quy mô 1 tháp gồm tòa nhà văn phòng 20 tầng, tòa nhà căn hộ 30 tầng, khối đế 5 tầng và 1 tầng hầm.

Đầu tư dự án Quản trị tổng thể doanh nghiệp ERP SAP.

Năm 2012

Hoàn thành Công trình thủy điện Bản Chát theo đúng tiến độ đề ra.

Sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành LICOGI 166.

Vận hành chính thức phần mềm ERP SAP.

Năm 2013

Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Hà Tĩnh để triển khai thi công các công trình tại dự án Nhà máy thép Formosa.

Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Quảng Trị để triển khai thi công công trình dự án Xây dựng cầu Thạch Hãn và mở rộng quốc lộ 1A đi qua địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Thoái vốn khỏi Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nghi Sơn.

Thoái vốn khỏi Công ty CP LICOGI 16.5.

Năm 2014

Liên doanh góp vốn thành lập công ty BOT để đầu tư nâng cấp và cải tạo quốc lộ 38 đoạn nối Bắc Ninh-Hưng Yên theo hình thức BOT.

Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bắc Ninh để triển khai thi công công trình Quốc lộ 38.

Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bảo Lộc Lâm Đồng để triển khai thi công công trình Bệnh viện II Lâm Đồng.

Hoàn thành công tác BT-GPMB và thành lập Ban điều hành thi công dự án khu dân cư Hiệp Thành, quận 12, Tp.HCM.

Năm 2015

Thành lập Ban điều hành thi công Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4.

Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới của công ty.

Giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần của LICOGI 166 (LCS) từ 56,68% xuống còn 46,42%.

Năm 2016

Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông 2016 ngày 23/04/2016, bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2016-2020).

Ngày 26/04/2016, cơ cấu tổ chức mới được phê duyệt.

Thành lập Ban điều hành thi công dự án cao tốc Quảng Ngãi – Đà Nẵng.

Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty TNHH Siêu Thành.

Tổ chức lễ kỷ niệm 15 năm thành lập công ty ngày 21/10/2016.

Ngày 27/20/2016, nhận Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng.

Công ty CP LICOGI 16 nhận chuyển nhượng 20% vốn điều lệ của Công ty CP BOO Nước Phú Ninh.

Khánh thành nhà máy bê tông nhựa nóng BENNINGHOVEN ECO 2000U tại Quảng Ninh ngày 06/12/2016.

Hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty CP LICOGI 16.1.

Thành lập Ban điều hành thi công gói thầu Quốc Lộ 18.

Năm 2017

Ngày 07/02/2017, thành lập Ban điều hành thi công dự án BOO Nhà máy nước Phú Ninh.

Ngày 27/04/2017, bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành công ty.

Ngày 11/05/2017, phê duyệt điều chỉnh sơ đồ tổ chức công ty.

Ngày 26/05/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 95%.

Ngày 13/06/2017, thành lập Ban điều hành số 1 và số 2 tại dự án Cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn.

Ngày 15/08/2017, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động Quận Bình Thạnh quyết định công nhận

Ban chấp hành công đoàn cơ sở Công ty CP LICOGI 16 nhiệm kỳ 2017-2020.

Ngày 18/10/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 75%.

4. GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU

- Huân chương lao động hạng ba năm 2007

- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 đạt giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín - 2009” và Danh hiệu “TOP 100 Doanh nghiệp niêm yết hàng đầu VN” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam

- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 đạt giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín – 2010” dành cho các doanh nghiệp tiêu biểu trên thị trường chứng khoán Việt Nam

- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 nằm trong bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam năm 2011

- Huân chương lao động hạng nhì năm 2011

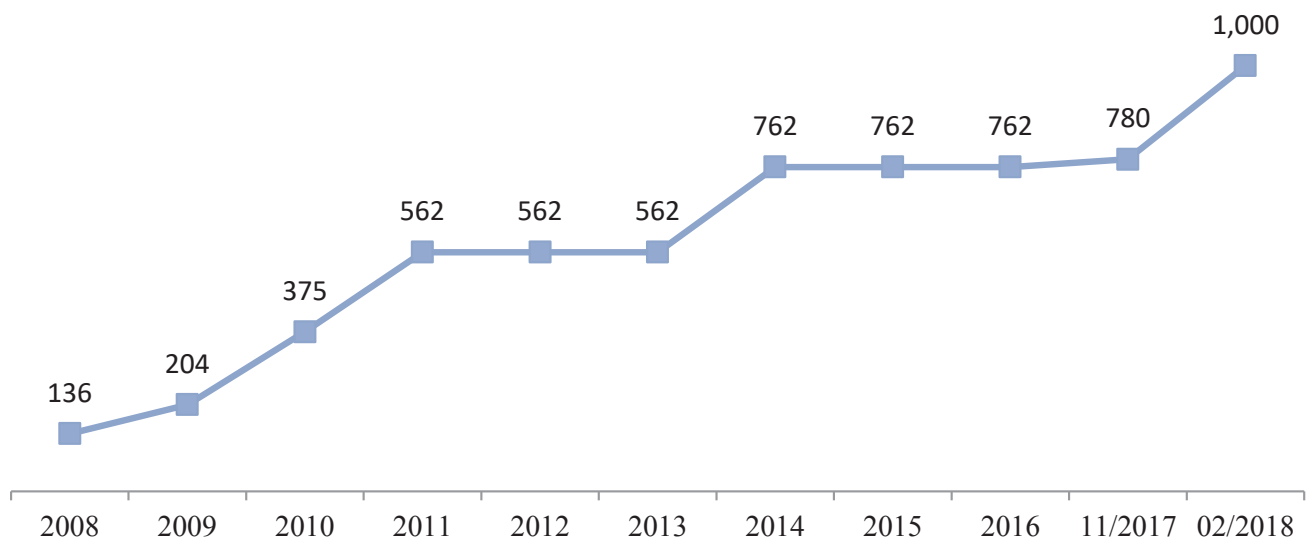
- Cờ truyền thống của UBND Tp.HCM năm 2011

- Cờ truyền thống của UBND Đồng Nai năm 2011

- Chứng nhận Công ty Cổ phần LICOGI 16 thuộc top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam năm 2012

- “Cờ thi đua của Chính phủ năm 2015”

5. CÁC ĐỢT TĂNG VỐN



Niêm yết:

- Mã giao dịch LCG
- Ngày niêm yết cổ phiếu 17/10/2008 theo Quyết định số 112/QĐ-SGDHCM
- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu niêm yết 100.000.000



6. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH

a. Mô hình quản trị

Theo điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **Bùi Dương Hùng** - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

-Năm sinh: 1958

-Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đô thị

- 04/2001 - 01/2006 : Giám đốc Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LI-COGI);

- 02/2006 - 06/2007: Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16;

- 07/2007 - 03/2013: Chủ tịch HĐQT Công ty CP LICOGI 16;

- 04/2013 – 04/2016: Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16;

- 04/2016 – 04/2017: Chủ tịch HĐQT nhiệm kì III - Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16;

- 05/2017: Chủ tịch HĐQT nhiệm kì III



Ông **Lê Vũ Nam**

Thành viên HĐQT, Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ

-Năm sinh 1969

-Trình độ chuyên môn: PGS.TS Luật kinh tế.

-2001 – 2006: Trưởng phòng nghiên cứu và thông tin thị trường tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh nay là Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

-2006 – nay: Trưởng Khoa Luật tại Khoa Kinh tế thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh nay là Trường Đại học Kinh tế-Luật thuộc Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16.

- 06/2017 - nay: Trưởng tiểu ban kiểm toán nội bộ.



Ông **Phan Ngọc Hiếu**

Thành viên HĐQT

- Năm sinh: 1975

-Trình độ chuyên môn: Kỹ sư

-1997 – 2015: Tổng Giám đốc tại Công ty CP Cơ khí Kết cấu thép Sóc Sơn;

- 04/2016 – nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16;

- 04/2017 - nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Dây Cáp Điện Việt Nam.



Bà **Đinh Thị Hiền**

Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài chính

-Năm sinh: 1972

-Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế

- 5/2014 - 6/2015: Trưởng bộ phận Quản trị tài chính kế toán nội bộ Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại Việt Thắng Jean (Quận 9, Tp.HCM)

- 8/2015 – 01/2018: Kế toán trưởng Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2016 - nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16

- 04/2017 - nay: Giám đốc Tài chính Công ty CP LICOGI 16



Ông **Budiman Satrio Sudono**

Ủy Viên HĐQT

-Năm sinh: 1961

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

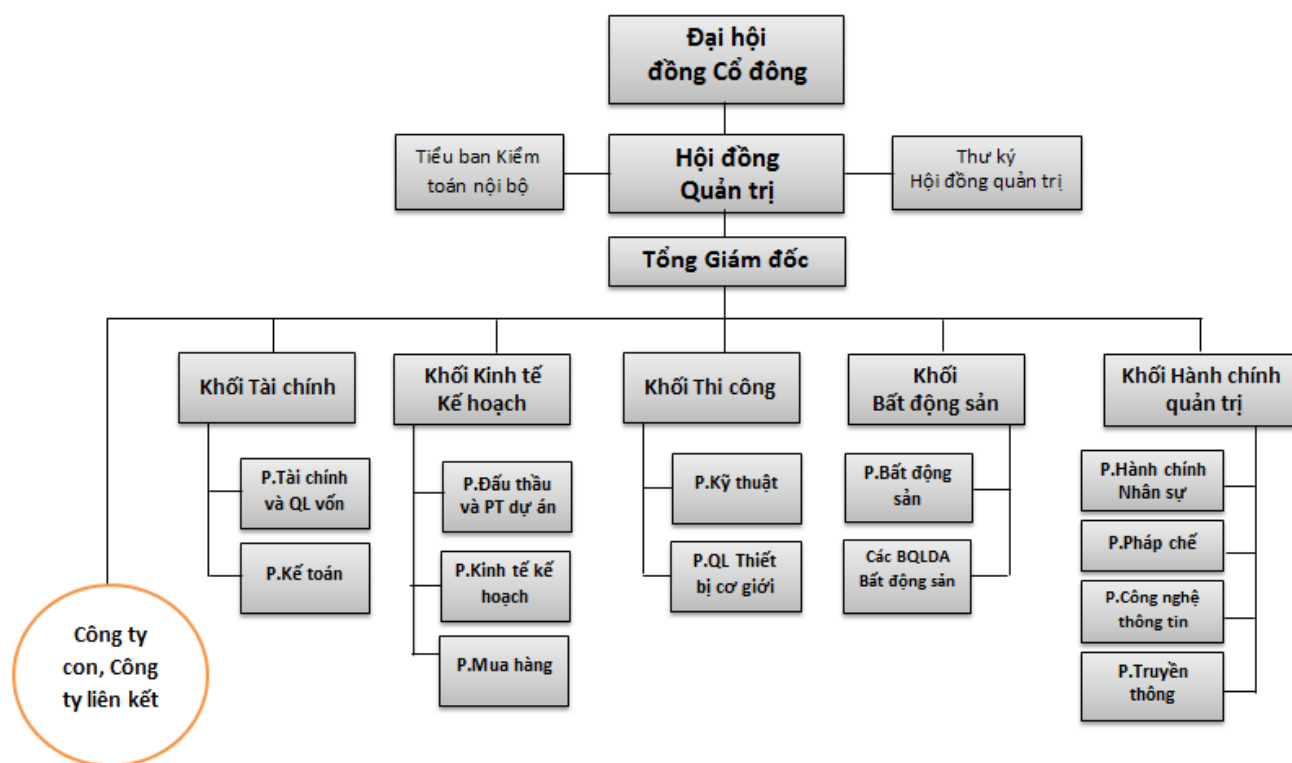
-Từ 1991-1992: Công tác tập đoàn MELDISCO, California, Hoa Kỳ (1991-1992);

- Từ 1993 đến nay: Phó chủ tịch cấp cao công ty chứng khoán NIKKO INDONESIA;

- 2015 – 04/2016: Thành viên HĐQT của Công ty CP LICOGI 16;

- 04/2016 - nay: Thành viên HĐQT nhiệm kỳ III của Công ty CP LICOGI 16

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:



c. Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên công ty	Trụ sở chính	Tỷ lệ lợi ích	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty con				
1	Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12	21/3C Phường Hiệp Thành, Q12, TPHCM	80,00%	Đầu tư xây dựng khu dân cư
2	Công ty TNHH XD TMDV Điện Phước	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q.Bình Thạnh, TPHCM	95,00%	Xây lắp, kinh doanh bất động sản
3	Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q.Bình Thạnh, TPHCM	95,00%	Xây dựng đường sắt và đường bộ
4	Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Q.Bình Thạnh, TPHCM	75,00%	Khai thác, xử lý và cung cấp nước

Công ty liên kết				
1	Công ty CP LICOGI 16.8	Số 169 Bà Cát, P.14, Q. Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh	36,36%	Tư vấn thiết kế
2	Công ty CP Cơ khí LICOGI 16	49B Phan Đăng Lưu, P.7, Q. Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh	46,15%	Gia công, chế tạo sản phẩm cơ khí xây dựng
3	Công ty Điện lực LICOGI 16	24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q.Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh	34,50%	Xây dựng các công trình điện, đầu tư
4	Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông	Ấp 8, xã Minh Hưng, Bù Đăng, Bình Phước	22,00%	Sản xuất Ethanol nhiên liệu
5	Công ty CP LICOGI 166	Tầng 4, Công ty 34, Khuất Duy Tiến, Hà Nội	46,42%	Xây lắp, sản xuất vật liệu xây dựng

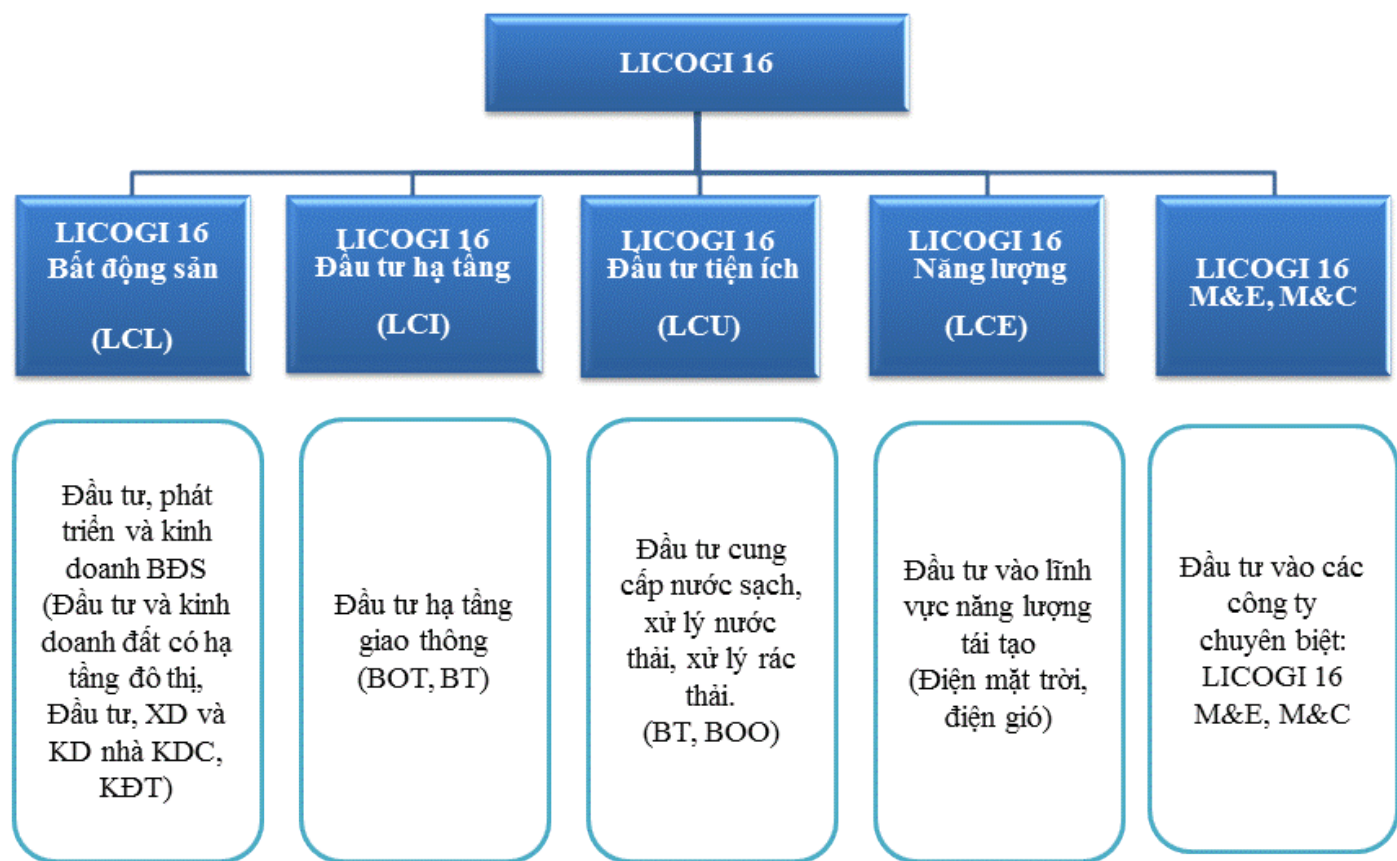
7. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đạt mục tiêu doanh thu 3.900 tỉ đồng , lợi nhuận 235 tỉ đồng vào năm 2020 .
- Tạo thế chủ động về nguồn lực tài chính .
- Kinh doanh tài chính trở thành một trong lĩnh vực kinh doanh chính .
- Công ty mẹ trở thành Nhà đầu tư tài chính cho các lĩnh vực đầu tư trọng yếu của hệ thống .

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Mô hình Holdings chiến lược



Dự phóng sản xuất kinh doanh đến 2020

Chỉ tiêu	TH 2016	TH 2017	KH 2018	KH 2019	KH 2020
Doanh thu	1.119	1.514	2.500	3.200	3.900
Lợi nhuận sau thuế	69	78	123	200	235
Cổ tức	7%	7%	10%	12%	15%
Vốn chủ sở hữu	762	780	1.000	1.150	1.300
Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	9,1%	10,0%	12%	17,4%	18%

c. Các mục tiêu phát triển bền vững

Với tầm nhìn trở thành công ty hàng đầu tại Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật và công nghiệp, LICOGI 16 luôn nhận thức trách nhiệm của mình trong công tác gìn giữ, bảo vệ môi trường. Tất cả các công trình được thực hiện trong vai trò chủ đầu tư hoặc thi công, LICOGI 16 đều cố gắng ảnh hưởng tối thiểu đến môi trường, không để xảy ra khiếu kiện, khiếu nại về vấn đề an toàn môi trường, những phản ảnh, đánh giá không tốt từ chủ đầu tư. LICOGI 16 hướng mình đến việc tuân thủ tiêu chuẩn chất lượng xây dựng của Việt Nam và quốc tế.

Ban lãnh đạo hiểu rằng, những thành quả trong kinh doanh có được đều có sự song hành hỗ trợ rất lớn từ cộng đồng, từ xã hội, vì thế nghĩa vụ đóng góp, có trách nhiệm với xã hội là một việc làm tất yếu. Mục tiêu của công ty là cam kết được phần nào chung tay gánh vác, chia sẻ các vấn đề khó khăn chung của xã hội. Cộng đồng nhỏ đầu tiên mà công ty quan tâm, xem như tài sản quý cần gìn giữ và thu hút là đội ngũ người lao động. Cùng với mục tiêu tăng trưởng sản xuất, chăm lo và tạo điều kiện mọi mặt cho nhân viên, đảm bảo an toàn lao động là quan tâm hàng đầu của ban lãnh đạo.

Công ty hướng đến hoàn thiện tổ chức bộ máy nhân sự, người lao động sao cho tinh, gọn và năng động; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng nguồn lực nhân sự tại chỗ đã qua rèn luyện; xây dựng và bố trí lực lượng lãnh đạo trẻ có năng lực, khát vọng cống hiến, dám đương đầu với thử thách.

8. CÁC RỦI RO

Đối với doanh nghiệp hoạt động chính trong 3 lĩnh vực: xây dựng, bất động sản và hoạt động đầu tư, rủi ro có thể ảnh hưởng lớn nhất đến hoạt động sản xuất kinh doanh là rủi ro pháp lý. Pháp lý là nhóm yếu tố khách quan tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh, có thể nêu một số văn bản luật chi phối như: Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đầu tư..., kèm theo là các văn bản luật và hướng dẫn dưới luật. Sự thay đổi về pháp luật và chính sách có thể xảy ra, và rủi ro độ trễ của các chính sách của Nhà nước ảnh hưởng khó kiểm soát đến hoạt động quản trị, kinh doanh và cả tính thanh khoản cho thị trường bất động sản.

Xét về rủi ro tài chính, với các hợp đồng xây dựng công trình giao thông lớn, dù muốn hay không thì các rủi ro chậm thanh toán của chủ đầu tư luôn tồn tại. Một tác nhân quan trọng nhất ảnh hưởng đến hoạt động công ty là rủi ro nguồn vốn. LICOGI 16 cố gắng giữ chân cổ đông lớn trong và ngoài nước bằng hiệu quả hoạt động trong những năm gần đây và xây dựng chiến lược phát triển bền vững, tìm kiếm thêm đối tác với tiềm lực mạnh về tài chính và mối quan hệ để phát triển thị trường.

Khó khăn trong mô hình tổ chức Holdings trong chiến lược phát triển trung và dài hạn là có ngành chưa đến giai đoạn gặt hái, lợi nhuận hạn chế.



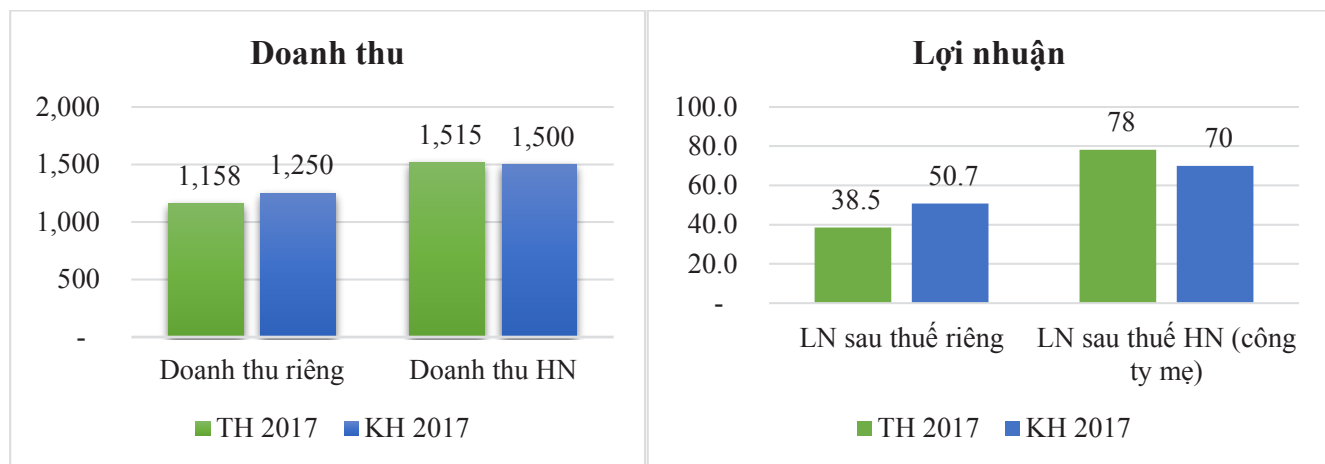
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Số liệu thực hiện năm 2017 trên cơ sở Báo cáo tài chính kiểm toán của công ty mẹ và hợp nhất, thông tin tóm tắt như sau:

Chỉ Tiêu	TH 2017	KH 2017	TH 2017/KH2017
Báo cáo riêng			
<i>Doanh thu riêng</i>	1,158	1,250	93%
<i>LN sau thuế riêng</i>	38.5	50.7	76%
Báo cáo hợp nhất			
<i>Doanh thu HN</i>	1,515	1,500	101%
<i>LN sau thuế HN (công ty mẹ)</i>	78	70	112%



• Báo cáo riêng Công ty mẹ:

- Doanh thu thực hiện: 1.158 tỷ đồng, đạt 140% so với cùng kỳ và 93% so với kế hoạch ĐHCĐ. Trong đó:

+ Hoạt động xây lắp: Doanh thu là 900 tỷ đồng, đạt 117% so với cùng kỳ (771 tỷ đồng).

+ Hoạt động Bất động sản và khác: Doanh thu là 258 tỷ đồng, đạt 509% so với cùng kỳ (51 tỷ đồng).

- Lợi nhuận sau thuế: 38,5 tỷ đồng, đạt 75% so với cùng kỳ và 76% so với kế hoạch ĐHCĐ.

• Báo cáo hợp nhất:

- Doanh thu thực hiện: 1.515 tỷ đồng, đạt 135% so với cùng kỳ và 101% so với kế hoạch ĐHCĐ (1.500 tỷ đồng).

Trong đó:

+ Hoạt động xây lắp: Doanh thu là 1049 tỷ đồng, đạt 148% so với cùng kỳ (710 tỷ đồng).

+ Hoạt động Bất động sản và khác: Doanh thu là 466 tỷ đồng đạt 114% so với cùng kỳ (409 tỷ đồng)

- Doanh thu hoạt động bất động sản năm 2017 là doanh thu ghi nhận từ bán nền dự án Hiệp Thành thuộc công ty con - Cty TNHH TM và XD 12 và bán nền dự án Nam Phương City tại Bảo Lộc Lâm Đồng
- Lợi nhuận thuộc về cổ đông công ty mẹ: 78 tỷ đồng, đạt 113% so với cùng kỳ và 112% so với kế hoạch ĐHĐCĐ (70 tỷ đồng).

* Doanh thu, lợi nhuận theo Báo cáo riêng của công ty mẹ chưa đạt kế hoạch ĐHĐCĐ, chủ yếu do:

+ Giảm doanh thu và lợi nhuận của các lô mặt tiền đường Phạm Ngọc Thạch và Đào Duy Từ thuộc dự án Khu dân cư Nam Phương City (Theo quyết định của Bộ Xây Dựng số 567/ BXD-PTDT ngày 21/3/2018) mà trong kế hoạch đã thông qua ĐHĐCĐ có ghi nhận.

+ Biên lợi nhuận gộp của một số công trình xây lắp ghi nhận thực tế thấp hơn so với kế hoạch đề ra.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ Tên	Chức vụ	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tỷ lệ sở hữu %
1	Tăng Quốc Thuộc	Tổng Giám đốc	50.000	579.250	0,80%
2	Hoàng Minh Khai	Giám đốc BĐS	36.000	511.367	0,70%
3	Phí Ngọc Anh	Giám đốc thi công	36.000		0,05%
4	Nguyễn Tiến Đạt	Giám đốc thi công	36.000		0,05%
5	Đình Thị Hiền	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng	50.000	647.100	0,89%
Tổng cộng			208.000	1.737.717	2,49%

BAN GIÁM ĐỐC



Ông Tăng Quốc Thuộc
Tổng Giám đốc

-Năm sinh: 1977

-Trình độ chuyên môn: kỹ sư xây dựng, cử nhân kinh tế & QTKD

-2001-2006: kỹ thuật tại Công ty Liên doanh Xây dựng Nền móng Phía Nam

-2006-2009: Chỉ huy trưởng Công trình, Phó phòng KT-KT tại Công ty CP LICOGI 16

-2009-2010: Phó Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1

-2010-2012: Giám đốc Công ty TNHH Siêu Thành (công ty con Công ty LICOGI 16)

-2012-2015: Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1

- 05/2016 - 04/2017: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc thi công Công ty CP LICOGI 16

- Từ 05/2017: Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16



Ông Phí Ngọc Anh
Giám đốc Thi công Khu vực Miền nam và Tây Nguyên

-Năm sinh: 1972

-Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đường bộ

- 05/2002 - 06/2009: Chuyên viên phòng Kỹ thuật chất lượng - Khu Quản lý đường bộ VII -Tổng cục Đường bộ Việt Nam

- 06/2009 - 11/2011: Chuyên viên phòng Điều hành dự án 2 - Ban QLDA 7 (PMU7)-Tổng cục đường bộ Việt Nam

-12/2011 – 2015: Trưởng phòng Xây dựng; Giám đốc Ban Điều hành dự án Formosa; Giám đốc Xây dựng Công ty CP LICOGI 16.

- 2016 – 04/2017: Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16.

- 04/2017- nay: Giám đốc Thi công



Ông Nguyễn Tiến Đạt
Giám đốc Thi công Khu vực Miền Bắc và Miền Trung

-Năm sinh: 1982

-Trình độ chuyên môn: : kỹ sư kinh tế xây dựng

- Vào công tác tại LICOGI 16 từ 2010, kinh qua nhiều vị trí cán bộ quản lý.

- 04/2017- 01/2018: Giám đốc Thi công



Ông Hoàng Minh Khai
Giám đốc Bất động sản

-Năm sinh: 1962

-Trình độ chuyên môn: kỹ sư cầu đường

-2013 - nay: Ủy viên HĐQT- Giám đốc Hành chính Nhân sự Công ty CP LICOGI 16; Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Siêu Thành; Phó Giám đốc Liên danh Công ty TNHH Khu đô thị Phú Hội; Giám đốc Công ty TNHH Điện Phước; Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH 12; Giám đốc Bất động sản Công ty CP LICOGI 16

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Bà Đinh Thị Hiền
Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng (xem nội dung của HĐQT)

Số lượng cán bộ, nhân viên

Hiện nay, tính đến cuối năm 2017 tổng số lao động do công ty ký hợp đồng trực tiếp là 297 người, trong đó:

-Lao động có trình độ đào tạo trên đại học chiếm 4%; đại học-cao đẳng chiếm 57%; trung cấp và công nhân kỹ thuật chiếm 36% và 3% lao động phổ thông.

-Lao động trong lĩnh vực xây dựng chiếm 21%; giao thông chiếm 19%; kinh tế-kế toán-tài chính-ngân hàng chiếm 11%; Công nhân lái xe và vận hành thiết bị cơ giới chiếm 30%; các ngành nghề khác chiếm 19%.

-Số lao động được sử dụng ở khối văn phòng công ty chiếm 23%; tại các dự án xây dựng dân dụng chiếm 11%; tại các dự án xây dựng giao thông chiếm 56% và tại các dự án nhà máy nước chiếm 10%

-So với năm 2016, số lao động mà công ty ký HĐLĐ trực tiếp trong năm 2017 đã tăng hơn 80 người (tăng hơn 37%)

Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm 2017, do sự phát triển nhanh chóng của công ty, do đó công ty đã thay đổi một số chức danh chủ chốt như:

-Miễn nhiệm Tổng Giám đốc: Bùi Dương Hùng

-Miễn nhiệm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch: Phí Ngọc Anh

-Bổ nhiệm Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch: Tăng Quốc Thuộc

-Bổ nhiệm Giám đốc Thi công: Phí Ngọc Anh và Nguyễn Tiến Đạt

-Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng: Đinh Thị Hiền

Số lượng cán bộ, nhân viên

Hiện nay, tính đến cuối năm 2017 tổng số lao động do công ty ký hợp đồng trực tiếp là 297 người, trong đó:

-Lao động có trình độ đào tạo trên đại học chiếm 4%; đại học-cao đẳng chiếm 57%; trung cấp và công nhân kỹ thuật chiếm 36% và 3% lao động phổ thông.

-Lao động trong lĩnh vực xây dựng chiếm 21%; giao thông chiếm 19%; kinh tế-kế toán-tài chính-ngân hàng chiếm 11%; Công nhân lái xe và vận hành thiết bị cơ giới chiếm 30%; các ngành nghề khác chiếm 19%.

-Số lao động được sử dụng ở khối văn phòng công ty chiếm 23%; tại các dự án xây dựng dân dụng chiếm 11%; tại các dự án xây dựng giao thông chiếm 56% và tại các dự án nhà máy nước chiếm 10%

-So với năm 2016, số lao động mà công ty ký HĐLĐ trực tiếp trong năm 2017 đã tăng hơn 80 người (tăng hơn 37%)

Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động**- Chính sách lương:**

+ Công ty đã xây dựng quy chế lương, thang bảng lương áp dụng theo phương pháp lương 2p. Mỗi vị trí công việc tương ứng với một ngạch lương (căn cứ vào tiêu chuẩn năng lực của vị trí công việc); mỗi CBNV được sắp xếp vào một bậc lương trong ngạch lương tương ứng (bậc lương được xếp theo mức độ đáp ứng tiêu chuẩn công việc đối với vị trí công việc đảm nhận). Trong năm 2017 Hội đồng lương thực hiện 2 lần đánh giá lại năng lực của từng CBNV để sắp xếp lại bậc lương phù hợp cho người lao động. Các trường hợp có thành tích xuất sắc nổi bật được điều chỉnh lương trước thời hạn.

+ Để tiến tới áp dụng trả lương theo phương pháp 3p, năm 2017 Công ty đã thí điểm dành 5% quỹ lương để chi trả lương hiệu quả thực hiện công việc (đối với CBNV hưởng lương không theo hình thức khoán). Hàng tháng, công ty thực hiện đánh giá theo KPI để tính lương hiệu quả cho từng CBNV.

+ Công ty dành 5% quỹ lương để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc và năm 2017 đã thu hút được một số lao động chất lượng cao về một số vị trí chủ chốt của công ty.

+ Hiện nay mức lương của người lao động không thấp hơn 107% mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định.

- Chính sách đánh giá, thi đua, khen thưởng:

+Thưởng cho CBNV khi hoàn thành vượt kế hoạch và tiến độ đề ra.

+Thưởng dịp các ngày lễ: 30/4-1/5, lễ 2/9, tết dương lịch, tết nguyên đán.

+Thưởng cho CBNV đạt danh hiệu “Cá nhân tiêu biểu” đi du lịch Trung Quốc 5 ngày.

+Thưởng cho CBNV được mua ưu đãi cổ phiếu ESOP.

- Ngoài ra doanh nghiệp vẫn tiếp tục duy trì và bổ sung thêm những chính sách lao động mới nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, và phúc lợi của người lao động (xem chi tiết mục 6e,II)

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

Hoạt động đầu tư vốn của công ty được tính toán trên cơ sở dự án đầu tư là các dự án PPP và thành lập các đơn vị thành viên theo mô hình Holdings.

- Dự án đầu tư theo hình thức PPP:

+ Hoàn thành việc đầu tư 15% vốn cổ phần trong công ty CP BOO Nhà Máy nước Phú Ninh là chủ đầu tư dự án BOO Nhà Máy Nước Phú Ninh với tổng giá trị đã đầu tư là 46,5 tỷ đồng.

+ Hoàn thành việc đầu tư 19,5% vốn cổ phần trong Công ty CP BOT Bắc Giang Lạng Sơn là chủ đầu tư dự án BOT Cao tốc Bắc Giang Lạng Sơn với tổng giá trị đã đầu tư là 358,5 tỷ đồng.

- Thành lập các đơn vị thành viên theo mô hình Holdings:

+ Thành lập công ty cổ phần đầu tư hạ tầng LICOGI 16 (LCI) với tỷ lệ sở hữu 95% vốn tương ứng với giá trị 142,5 tỷ đồng. LCI được hình thành với sứ mệnh tập trung định hướng hoạt động trong lĩnh vực đầu tư hạ tầng giao thông

+ Thành lập công ty cổ phần đầu tư tiện ích LICOGI 16 (LCU) với tỷ lệ sở hữu 75% vốn tương ứng với giá trị 75 tỷ đồng. LCU được hình thành với sứ mệnh tập trung định hướng hoạt động trong lĩnh vực đầu tư trong ngành dịch vụ hạ tầng tiện ích (cấp nước sạch dân dụng và công nghiệp, xử lý nước thải).

b. Các công ty con, công ty liên kết

Trong báo cáo hợp nhất, phần lãi trong công ty liên kết là 9.493.563.587 đồng

4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Báo cáo hợp nhất		
	2017	2016	Chênh lệch
Tổng giá trị tài sản	3564	2613	36%
Doanh thu thuần	1515	1119	35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	99	61	63%
Lợi nhuận khác	1	14	-96%
Lợi nhuận trước thuế	100	75	33%
Lợi nhuận sau thuế	78	69	13%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			
Chỉ tiêu	Năm	Năm	Ghi chú
	2017	2016	
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,13	1,27	-11%
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,85	0,85	1%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,68	0,59	16%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,16	1,43	51%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,43	1,77	37%
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,43	0,43	-1%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,05	0,06	-16%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,06	8%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,03	-17%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,07	0,05	21%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu (theo danh sách chốt ngày 05/01/2018)

a. Cổ phần, tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

STT	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (đồng)	762.499.560.000	17.500.440.000	780.000.000.000	Phát hành cổ phiếu ESOP
2	Tổng số cổ phiếu	76.249.956	1.750.044	78.000.000	Phát hành cổ phiếu ESOP
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	338		338	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	76.249.618	1.750.044	77.999.662	Phát hành cổ phiếu ESOP
5	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng đến 17/10/2018	-	1.750.044	1.750.044	Phát hành cổ phiếu ESOP

b. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách chốt ngày 05/01/2018)

STT	Đối tượng	SL cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	SL cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước					
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI					
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
3	Cổ đông lớn	21.216.524	27,2%	2	1	1
	- Trong nước	5.250.044	6,73%	1		1
	- Nước ngoài	15.966.480	20,47%	1	1	
4	Công đoàn Công ty	6.750	0,01%	1	1	
	- Trong nước	6.750	0,01%	1	1	
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	338	0,00%	1	1	
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0			
7	Cổ đông khác	56.776.388	72.79%	3.485	65	3.420
	- Trong nước	52.813.138	67,71%	3.421	50	3.371
	- Nước ngoài	3.963.250	5,08%	64	15	49
TỔNG CỘNG		78.000.000	100,00%	3.489	68	3.421
Trong đó: - Trong nước		58.070.270	74,45%	3.424	52	3.372
- Nước ngoài		19.929.730	25,55%	65	16	49

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

Đặc thù của ngành xây dựng tập trung vào hạ tầng kỹ thuật, trong năm, nhu cầu sử dụng lượng lớn vật liệu thô như cát, đá, xi măng và sắt thép. Số liệu thống kê vật liệu chính sử dụng trong 2 năm 2016 và 2017 như sau:

VẬT LIỆU	Năm 2016	Năm 2017	Đơn vị tính
Cát bê tông hạt lớnz	1691,9		M3
Cát mịn ml=0,7-1,4	157		M3
Cát nghiền sản xuất bê tông nhựa	1.793,70		M3
Cát san lấp	8.191,00	231,00	M3
Cát vàng	1.390,00	632,00	M3
Cát vàng hạt nhỏ	294	599,50	M3
Đá 0,5x1	11.356,20		M3
Đá 0x0,5	25.466,00		M3
Đá 0x4		8.702,20	M3
Đá 0x5	13.233,30	6.707,80	Tấn
Đá 10x19	11.980	3.036,34	Tấn
Đá 10x25	235	15.511,00	M3
Đá 1x2	22.533,10	11.558,82	M3
Đá 2x3	2.366,70	3.792,00	M3
Đá 2x4		780,00	M3
Đá 4x6	204	560,00	M3
Đá 5x10	177	4.164,00	M3
Đá 5x10 polyme		1.523,10	M3
Đá bẫy	428	108.222,30	M3
Đá cốt liệu 5x10	7.331,40		Tấn
Đá học vụn	11	1.300,00	m3
Gạch 2 lỗ 4x7.5x17.5	30.000,00		Viên
Gạch 25x25 002		160,00	M3
Gạch 4 lỗ 7.5x7.5x17.5	10.000,00		Viên
Gạch block 190x190x390		8.050,00	viên
Gạch block 90x190x390		3.000,00	viên
Gạch ceramic 60x60 classic 007		84.000,00	viên
Gạch lát 480x600mm		308,00	viên
Gạch lát nền 60x60 snow 001		432,00	viên
Gạch lát vỉa hè terrazo (m2)		11.103,00	viên
Gạch ống 8x8x18		139.500,00	viên
Gạch ốp tường 25x40 001		50,00	viên
Gạch ốp tường 30x60		1.470,00	viên
Gạch veramic 60x60 classic 010		128,00	viên
Gạch viền 7x30 002		150,00	viên
Thép d20 uốn chữ u		72,00	cái
Thép d6	24.013,00		kg

VẬT LIỆU	Năm 2016	Năm 2017	Đơn vị tính
Thép đen u125x65	321,6		kg
Thép đen v40x40x4	217,8		kg
Thép đen v50x50x4	146,8		kg
Thép đen v50x50x5	542,8		kg
Thép hộp 40x40x1.8	25,6		kg
Thép nhúng nóng v40x40x4	1.829,00		kg
Thép nhúng nóng v50x50x5	11.500,00		kg
Thép tấm 12x200x200	525		kg
Thép tròn trơn d10	8.508,00	88,00	kg
Thép tròn trơn d6 cb240		18.237,80	kg
Thép tròn trơn d8 cb240		96.184,60	kg
Thép v 5.7x11		9.403,00	kg
Thép v 50x50x6	195	692,00	kg
Thép vằn d10 cb400-v	20.798,00	96.079,80	kg
Thép vằn d10 sd390		419.835,00	kg
Thép vằn d12 cb400-v	20.437,00	147.116,60	kg
Thép vằn d12 cb500-v		14.961,00	kg
Thép vằn d12 sd390		399.613,00	kg
Thép vằn d14 cb400-v	102.809,00	240.715,41	kg
Thép vằn d14 sd390		155.814,00	kg
Thép vằn d16 cb400-v	114.411,00	339.066,75	kg
Thép vằn d16 sd390		148.923,00	kg
Thép vằn d18 cb400-v	36.901,00	183.128,00	kg
Thép vằn d18 cb500-v		30.373,00	kg
Thép vằn d18 sd390		38.118,00	kg
Thép vằn d20 cb400-v	119.672,00	328.236,00	kg
Thép vằn d20 sd390		43.983,00	kg
Thép vằn d22 cb400-v	59.865,00	191.521,00	kg
Thép vằn d22 sd390		29.951,00	kg
Thép vằn d25 cb400-v	104.729,00	196.936,00	kg
Thép vằn d25 sd390		394.324,00	kg
Thép vằn d28 cb400-v	21.179,00	92.961,00	kg
Thép vằn d28 sd390		23.086,00	kg
Thép vằn d32 cb400		135.619,00	kg
Thép vằn d8 cb240		4.115,00	kg
Xi măng PC40	303.746,00	387.000,00	kg

- Hoạt động xây dựng của công ty tập trung vào công trình giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật, và công trình công nghiệp, vật liệu tái chế phục vụ chuyên ngành này chưa được thị trường vật liệu cung cấp. Tuy nhiên, để giúp giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường, công ty tăng cường đầu tư các trang thiết bị hiện đại khắc phục tiếng ồn, khói bụi, khí thải nằm trong mức độ cho phép của cơ quan chức năng.

b. Năng lượng

- Phục vụ cho hoạt động xây dựng tại công trường, vận hành thiết bị cơ giới yêu cầu lượng lớn nhiên liệu như sau:

Danh mục	Năm 2016	Năm 2017	Đơn vị
Dầu diesel 0.05	970.109	1.330.248	Lít
Xăng A92	1.909	1.261	Lít

Tương đương tổng năng lượng tiêu thụ 2017 phục vụ công trường khoảng 45.949.142.289 Kjun.

- Về khối văn phòng:

Lượng điện năng tiêu thụ bình quân năm 2017: 5.500Kw/tháng x 12 tháng = 66.000Kw

c. Tiêu thụ nước

Ban lãnh đạo yêu cầu Ban điều hành công trường tìm kiếm thuê nhà, lập ký túc xá, đáp ứng điều kiện sinh hoạt thoải mái cho người lao động. Việc sử dụng nguồn nước cho nhu cầu sinh hoạt của người lao động được mua từ nhà máy cấp nước trong khu vực.

Riêng với nguồn nước phục vụ thi công, công trường cách xa khu dân cư, ở những địa hình trắc trở, nguồn nước sử dụng là nguồn nước ngầm. Công tác xây dựng cơ bản không sử dụng nguồn nước tái sử dụng và không tái chế nước.

Hiện tại, LICOGI 16 chưa có số liệu thống kê và cách thức thu thập các báo cáo về môi trường nguồn cung nước và lượng nước sử dụng. Trong đó, khối lượng nước thu về từ nước ngầm, nước mưa do tổ chức thu thập trực tiếp và lưu trữ, các nguồn cấp nước và cơ sở tiện ích nước tại các địa phương có công trình đang đảm trách.

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm, không bị các hình phạt/tiền phạt hành chính và tư pháp do không tuân thủ luật pháp và quy định về môi trường của các cơ quan có thẩm quyền.

e. Chính sách liên quan đến người lao động

Hiện nay, tính đến cuối năm 2017 tổng số lao động do công ty ký hợp đồng trực tiếp là 297 người, trong đó:

- Có 91% là nam và 9% là nữ

- Lao động dưới 30 tuổi chiếm 31%; từ 30 đến dưới 40 tuổi chiếm 48%; từ 40 đến dưới 50 tuổi chiếm 14%; từ 50 tuổi trở lên chiếm 7%.

Năm 2017, thu nhập bình quân của người lao động là 15.486.428 đ (tăng 9% so với năm 2016 và tăng 10.6% so với năm 2015).

- Chính sách phúc lợi

+Thực hiện việc mua bảo hiểm tai nạn con người 24/24 cho CBNV ký kết loại hợp đồng lao động có thời hạn xác định từ 01 năm trở lên.

+Trợ cấp khó khăn đột xuất.

+Chế độ thăm viếng, hiếu hỷ, các sự kiện của CBNV như: Kết hôn, thai sản, sinh nhật, ốm đau, nghỉ hưu, mất sức.

+Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBNV.

+Tổ chức cho những CBNV đã công tác tại công ty từ 1 năm trở lên đi tham quan du lịch Đà Loan. Do việc triển khai các dự án mới quá gấp nên chuyến tham quan du lịch này phải dời sang quý 1 năm 2018.

- Chính sách đào tạo phát triển:

+Tổ chức 2 khóa đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý, tạo sự đột phá và kết nối trong hoạt động cho tất cả cán bộ quản lý từ cấp phó phòng/ban đến ban Giám đốc.

+Cử các cán bộ cấp trung đi đào tạo ở 2 khóa CEO, CFO để bố trí vào các vị trí điều hành công ty con.

+Tổ chức đào tạo về ATLĐ và kỹ năng vận hành, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại công trường cho tất cả công nhân vận hành và sửa chữa thiết bị.

+Tổ chức cho sinh viên cuối khóa trường ĐH Thủy lợi tham gia thực tập tại công trường để chuẩn bị nguồn nhân lực trong lĩnh vực cấp thoát nước.

+Luân chuyển các CBNV có triển vọng tốt ra công tác tại công trường để thử thách và đào tạo đội ngũ kế cận cho công ty.

-Các chính sách khác:

- +Cấp thẻ taxi cho cán bộ quản lý để chủ động trong việc thực hiện công việc ở xa VP công ty.
- +Phụ cấp tiền điện thoại hằng tháng.
- +Phụ cấp công tác phí hằng tháng.
- +Phụ cấp sinh hoạt phí hàng tháng.
- +Tổ chức sinh nhật cho CBNV.
- +Tăng mức phụ cấp ăn ca từ 30.000 đ lên 45.000 đ (đối với khối VP) và 50.000 đ (đối với CBCNV đang làm việc tại các công trường).

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Ký kết và triển khai thực hiện hợp tác về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, triển khai dự án, đào tạo nguồn nhân lực và cấp 40 xuất học bổng trị giá 300 triệu cho sinh viên hai trường đại học: Thủy lợi và Công nghệ GTVT).
- Tổ chức các buổi giao hữu bóng đá vào những ngày cuối tuần cùng với các đơn vị và đối tác để nâng cao đời sống tinh thần cho CBNV trẻ.
- Ban lãnh đạo công ty và toàn thể CBCNV đã hưởng ứng "Thư kêu gọi đóng góp cho gia đình CBCNV bị ảnh hưởng cơn bão số 10 " do Công đoàn Công ty phát động. BCH công đoàn căn cứ theo báo cáo thiệt hại của gia đình người lao động tại các BÐH như : BÐH Lạng Sơn - Bắc Giang, BÐH Hạ Long Vân Đồn, Trạm Benninghoven, BÐH Boo Phú Ninh để phân chia các khoản đóng góp. Tổng tiền mà Công đoàn nhận được trong đợt hỗ trợ là 53.210.039 đồng.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:
không có.



BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

a. Hoạt động xây lắp:

► Phát huy những thuận lợi trong công tác triển khai SXKD:

- Cơ cấu doanh thu xây lắp vẫn bám sát theo đúng định hướng kế hoạch 05 năm 2016-2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Tất cả các đầu mục dự án, công việc hoạch định đều được triển khai đúng theo kế hoạch đề ra, riêng dự án Bình Tiên có độ trễ do điều chỉnh tổng mức đầu tư nhưng được bù đắp lại bằng dự án Cao tốc Bắc Giang Lạng Sơn.

- Các dự án xây lắp của công ty đang dần được cô đọng lại, chỉ tập trung vào một số dự án có giá trị lớn với thời gian thi công ngắn, qua đó giúp công ty tập trung được nguồn lực để quản lý thi công và phát huy tối đa được hiệu quả của dự án.

- Hoàn thành việc đầu tư hệ thống máy móc thiết bị phục vụ trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, đồng bộ - hiện đại với tổng giá trị khoảng 300 tỷ đồng.

► Vấn đề hạn chế và giải pháp khắc phục:

- Công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ còn chậm trễ do ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan: thủ tục hồ sơ pháp lý nhà nước, cơ chế quản lý năng lực tài chính của chủ đầu tư. Giải pháp được đưa ra là các dự án đều phải có bộ phận nội nghiệp chuyên trách và gắn trách nhiệm đối với từng Ban điều hành trong công tác thanh toán quyết toán, thu hồi công nợ.

- Tốc độ tăng trưởng nhanh, các dự án ngày càng có quy mô lớn, áp lực về tiến độ trong khi đó nguồn nhân lực công ty đã bổ sung nhưng vẫn chưa đáp ứng được toàn diện cho dự án. Giải pháp đưa ra là không chỉ phát triển về chiều rộng mà cần tăng cường chiều sâu của nguồn nhân lực.

- Công tác quản lý theo dõi đánh giá hiệu quả dự án chưa có những bám sát kịp thời dẫn đến một số dự án có biên lợi nhuận giai đoạn cuối giảm hơn so với hoạch định ban đầu. Giải pháp đưa ra là tổ chức triển khai bảng tính hiệu quả dự án ngay từ đầu có sự tham gia của tất cả các phòng ban chuyên môn và định kỳ hàng quý phải rà soát để có những cảnh báo xử lý cho những rủi ro phát sinh.

b. Hoạt động Bất động sản:

- Năm 2017 hoạt động kinh doanh liên quan Bất động sản vẫn tiếp tục ghi nhận phần kinh doanh bán nền dự án Hiệp Thành từ công ty con - công ty TNHH Thương mại và xây dựng 12 và bổ sung thêm hoạt động bán nền dự án Nam Phương City.

- Công ty đã tận dụng tốt được thời điểm Bất động sản đang hồi phục và tăng trưởng mạnh để đẩy ra được các dự án Bất động sản với mức giá tốt góp phần tích cực vào lợi nhuận của năm 2017.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KDC Hiệp Thành	KDC Nam Phương City
Tổng diện tích kinh doanh	m2	55,407.00	52,160.38
Tổng số nền kinh doanh	nền	554.00	340
Tổng doanh thu dự kiến	tỷ đồng	664.00	182.09
Số nền đã bán	nền	514.00	324
Tổng giá trị HĐ đã bán	tỷ đồng	683.00	195.25
Doanh thu đã ghi nhận năm 2017	tỷ đồng	253.00	80.90
Doanh thu đã ghi nhận lũy kế đến năm 2017	tỷ đồng	625.00	79.90
Giá trị thu tiền lũy kế năm 2017	tỷ đồng	616.00	105.61

- Giá trị đầu tư liên quan đến các dự án Bất động sản tính đến 31/12/2017 như sau:

Stt	Dự án	Giá trị đầu tư trên SSKT (tỷ đồng)	Tài sản hình thành	Tình trạng pháp lý	Công việc thực hiện trong năm 2017
1	Khu dân cư Nhơn Trạch 27ha	88,2	- Đất còn lại: khoảng 10.5ha trong đó khoảng 2ha đất nền liên kế và biệt thự. Còn lại chủ yếu là chung cư, trường học, TTTM.	- Đã cấp sổ hồng từng nền.	- Lên kế hoạch triển khai việc hoàn chỉnh hạ tầng. - Chuẩn bị chương trình mở bán phần diện tích còn lại trong năm 2018
2	Khu dân cư đường Lý Thường Kiệt – Tp. Bảo Lộc 13.3 ha	87,4	Tổng diện tích 167.778 m2 trong đó diện tích đất kinh doanh thương mại 86.670 m2	Đã được cấp sổ hồng phần diện tích đất ở.	- Công ty mẹ triển khai KD hai block A4,A5. - Chuyển nhượng 6 block A1,A2, A3, B1,B2,B3 cho công ty con (Công ty 12) để tổ chức triển khai kinh doanh.
3	Khu dân cư Điền Phước 95ha	91,7	Sở hữu 95% vốn góp. Giá trị đầu tư tương ứng với 15.8ha đất nông nghiệp.	Đã phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500. Đang trình phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư.	- Phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500. - Đền bù đạt 21,5/91 ha. - Đã quy chủ cho toàn dự án.
4	Khu dân cư Nhơn Trạch 50ha	35,1	Đã hoàn thành cơ bản cơ sở hạ tầng.	Đã được cấp sổ hồng từng nền. Hoàn thành mẫu nhà và phê duyệt Điều lệ quản lý xây dựng.	- Lên kế hoạch triển khai việc hoàn chỉnh hạ tầng. - Chuẩn bị chương trình mở bán phần diện tích còn lại trong năm 2018
5	Dự án Hiệp Thành	554	Diện tích dự án: 12,55 ha. Diện tích đất ở 6,2 ha (7.300 m2 diện tích nhà cao tầng).	Đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính với nhà nước. UBND thành phố cấp giấy chứng nhận đầu tư cho dự án	- Hoàn thành việc kinh doanh phần đất nền và xây dựng nhà ở theo mẫu.
Tổng cộng		856,4			

-Hoạt động bất động sản mặc dù không phải là hoạt động chính trong hoạch định chiến lược của công ty, tuy nhiên với quỹ đất rất lớn mà công ty đang nắm giữ thì bất động sản vẫn đảm bảo hoàn thành vai trò là hoạt động phụ trợ trong chiến lược phát triển của công ty. Những dự án có tính thanh khoản hoặc cần nhiều chi phí để triển khai được chuyển nhượng để tạo ra nguồn tiền và sử dụng một phần nguồn tiền này để phát triển cho các dự án bất động sản tiềm năng khác. Cụ thể:

+ Trong năm 2017 và đến Quý 1 năm 2018 Công ty đã hoàn thành chuyển nhượng và thu hồi toàn bộ tiền chuyển nhượng 30% vốn góp tại công ty TNHH Khu đô thị Phú Hội (chủ đầu tư dự án Khu dân cư Long Tân Phú Hội 83ha) với tổng giá trị 320 tỷ đồng

+ Triển khai hoàn chỉnh hạ tầng dự án Nam Phương City và thực hiện mở bán thu được 105 tỷ đồng.

+ Hoàn thành phần thô dự án chung cư The ParkLand, mở bán được 451 căn trên tổng số 458 căn hộ. Tổng giá trị thu tiền của dự án 141,6 tỷ đồng.

c. Hoạt động đầu tư vốn và đầu tư dự án PPP (xem mục 3a, II)

2. Tình hình tài chính năm 2017

Báo cáo tài chính của Công ty được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 bởi Công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam. Một số thông tin tài chính trong năm:

- Nợ vay ngắn hạn đến cuối năm 2017 là 466 tỷ đồng, tăng 199 tỷ so với cuối năm 2016 (267 tỷ đồng). Trong đó việc tăng dư nợ vay ngân hàng chỉ là 50 tỷ đồng còn lại là tăng nợ vay các đơn vị thành viên (LCI, LCU) 150 tỷ nguồn tiền công ty góp vốn thành lập các đơn vị thành viên chưa có nhu cầu sử dụng đến.

- Nợ vay dài hạn đến cuối năm 2017 là 116 tỷ đồng, tăng 71 tỷ đồng so với cuối năm 2016 (45 tỷ đồng), nguyên nhân chính do nhận nợ khoản đầu tư mua sắm hệ thống máy móc thiết bị và trạm trộn BTNN phục vụ dự án Cao tốc Bắc Giang Lạng Sơn

- Công nợ phải thu năm 2017 giảm hơn so với năm 2016 do công ty đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ tuy nhiên một số công nợ tồn đọng của các công trình cũ vẫn chưa thu hồi trong nhiều năm của các đơn vị: Công ty CP Tài nguyên Tri thức, Tổng công ty LICOGI.

- Hoàn thành việc thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 cho cổ đông bằng tiền mặt tỷ lệ 7% tương ứng với giá trị 53,3 tỷ đồng.

- Công tác phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 762 tỷ lên 1000 tỷ bao gồm hai phần:

+ Hoàn thành và thực hiện báo cáo Ủy ban chứng khoán việc phát hành cổ phiếu ESOP cho CBCNV giá trị 17,5 tỷ đồng .

+ Hoàn thành việc phát hành 22 triệu cổ phần cho cổ đông riêng lẻ mức giá phát hành 10.000 đồng/cổ phần tương ứng tổng giá trị 220 tỷ đồng. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phục vụ nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP và tái cơ cấu nợ vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu, chính sách, quản lý

- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty theo mô hình quản trị không ban kiểm soát, ban kiểm soát công ty không còn hoạt động kể từ năm tài chính 2017.
- Bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ tháng 05/2017, Chủ tịch HĐQT không còn kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.
- Trong cơ cấu quản lý, LICOGI 16 có 5 khối chính: Khối Tài chính, Khối Kinh tế Kế Hoạch, Khối Thi công, Khối BĐS và Khối Hành chính Quản trị. Tăng cường công tác quản lý thi công quản lý những dự án lớn, phức tạp trên toàn quốc, Công ty bổ nhiệm 2 giám đốc thi công khu vực: khu vực Miền Bắc và Miền Trung, khu vực Miền Nam và Tây Nguyên.
- Sự phối hợp công việc giữa văn phòng và ban điều hành đã cải thiện đáng kể trong năm và cần liên tục hoàn thiện.
- Năm 2017, công ty đã dần dần tổ chức theo mô hình Holding cho toàn hệ thống, cụ thể:
 - + Công ty TNHH 12 thực hiện nhiệm vụ chuyên biệt là kinh doanh tất cả các dự án bất động sản và đã đem lại kết quả đáng khích lệ cho Công ty mẹ.
 - + 26/05/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16 (LCI), vốn góp công ty mẹ: 95% để tham gia vào các dự án đầu tư hạ tầng theo mô hình PPP tại Việt Nam. LCI hiện đang tham gia vào các dự án: BT Cầu đường Bình Tiên, dự kiến khởi công quý 2/2018 với tổng mức đầu tư gần 1.000 tỉ đồng, quản lý các danh mục dự án khác của Công ty mẹ như: BOT 38, Bắc Giang – Lạng Sơn...
 - + 18/10/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16 (LCU), vốn góp công ty mẹ: 75%. Mục tiêu tham gia đầu tư vào lĩnh vực ngành nước và vận tải công cộng.
 - + Tiếp tục thành lập công ty đầu tư lĩnh vực năng lượng tái tạo, thành lập Xí nghiệp sản xuất và kinh doanh bê tông nhựa nóng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2018 sẽ tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm để hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận đã đề ra cho giai đoạn 2016 – 2020 trong đó tập trung nâng cao công tác quản lý, khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị, con người. Ngoài các dự án về Hạ tầng giao thông, LICOGI 16 sẽ triển khai mạnh mẽ các dự án PPP về ngành nước, năng lượng mặt trời.

Ban Giám đốc dự kiến báo cáo HĐQT đề trình ĐHCĐ thường niên 2018 kế hoạch doanh thu, lợi nhuận thực hiện như sau:

Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	Tỷ lệ KH 2018/ TH 2017
Báo cáo riêng			
Doanh thu riêng	1,158	1,957	169%
LN sau thuế riêng	38	53	139%
Báo cáo hợp nhất			
Doanh thu hợp nhất	1,515	2,500	165%
LN hợp nhất thuộc về Công ty mẹ	78	123	157%

Kế hoạch thực hiện của Ban Giám đốc dựa trên định hướng chiến lược HĐQT Công ty, theo đó hoạt động xây lắp thể hiện vai trò cốt lõi, là hoạt động chính yếu và xuyên suốt; hoạt động bất động sản đóng vai trò hỗ trợ và hoạt động đầu tư theo hình thức PPP từng bước hình thành nguồn thu nhập bền vững, cụ thể như sau:

a. Hoạt động xây lắp:

*** Mục tiêu:**

- Thể hiện tốt vai trò tổng thầu trong lĩnh vực xây lắp hạ tầng giao thông, cấp nước, xây dựng dân dụng công nghiệp, năng lượng. Đúc kết kinh nghiệm tại các dự đã triển khai một cách bài bản, từng bước nâng cao uy tín, năng lực thi công và phát triển thị trường trọng điểm phù hợp.
- Chuyên môn hóa các hạng mục thi công đường: Phần nền móng, các công trình trên tuyến, các công trình phụ trợ. Chuyên môn hóa việc thi công mặt đường Bê tông nhựa nóng từ khâu sản xuất đến thi công qua việc thành lập Xí nghiệp BTNN. Ngoài ra đẩy mạnh công tác thương mại đối với mặt hàng này, đây sẽ là nguồn tại chính trọng điểm của công ty.
- Đào tạo, nâng cao năng lực chuyên môn các nhân sự hiện có của công ty, đồng thời tuyển dụng các vị trí nhân sự có chất lượng nhằm đảm đương các vị trí quan trọng. Xây dựng cơ chế thông thoáng, hấp dẫn để thu hút nhân tài.
- Tiếp cận các quy trình công nghệ mới trong lĩnh vực hạ tầng giao thông, đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn của bộ máy điều hành. Ngoài ra, nghiên cứu thêm công nghệ về duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đường bộ.
- Có kế hoạch xây dựng các Nhà thầu phụ, Nhà cung cấp chiến lược có năng lực tài chính, thi công là đối tác cùng song hành với Licogi16 tại các dự án.
- Tích cực tìm kiếm các đối tác quan trọng, có tiềm năng cùng hợp tác đầu tư các dự án trọng điểm.
- Tập trung hoàn thành bàn giao, quyết toán các công trình dở dang của năm trước để tập trung nguồn lực cho các dự án khác.

*** Kế hoạch hành động:**

- Tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm như Bắc Giang – Lạng Sơn hợp phần 2, hoàn thiện các hạng mục còn lại của Dự án Hạ Long – Vân Đồn và tiếp tục tham gia phần mặt đường Bê tông nhựa tạo nhám.
- Triển khai mới các dự án cầu đường Bình Tiên, Bắc Giang – Lạng Sơn hợp phần 3.
- Đẩy mạnh thi công giai đoạn II dự án BOO Phú Ninh và kết thúc toàn dự án.
- Triển khai dự án Trạm tăng áp Tây Mỗ, nhà máy nước Quảng Trị, kết cấu phần thân chung cư Nam An.
- Hoàn tất và thực hiện bàn giao dự án chung cư Hiệp Thành.
- Hoàn tất các công trình đang tồn đọng như Đà Nẵng – Quảng Ngãi, Kè Suối Hội Phú.

b. Hoạt động bất động sản*** Mục tiêu:**

- Năm 2018 theo dự đoán tiếp tục là năm thị trường BĐS sôi động, do vậy hoạt động BĐS của công ty sẽ tiếp tục triển khai đều đặn.
- Công ty hoàn tất các thủ tục pháp lý cho phần đất theo hợp đồng BT Bình Tiên;
- Hoàn tất chuyển giao cho khách hàng toàn bộ các dự án đang thực hiện từ các năm trước như dự án Nam Phương, Dự án Hiệp Thành;
- Thực hiện việc bán nền dự án 50, 27 ha Long Tân tại Nhơn Trạch.
- Đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ liên quan đến dự án BĐS.

*** Kế hoạch hành động:**

- Đẩy mạnh công tác thi công hạ tầng tại dự án Long Tân để triển khai thủ tục bán nền;
- Khối BĐS hợp tác cùng công ty con để tối ưu hóa việc bán hàng tại dự án, nhanh chóng thu hồi dòng tiền công ty.
- Định hướng giao một số BĐS nhận từ dự án BT tại TP.HCM cho một công ty thuộc LICOGI 16 triển khai và thực hiện.
- Kết nối với một số Công ty bất động sản và có chương trình cụ thể cho đầu ra các dự án BĐS liên quan đến đất BT được hoàn trả nhằm chuyển nhượng và thu hồi vốn để tiếp tục thực hiện các dự án mới gói đầu.

c. Hoạt động đầu tư ngành năng lượng:*** Mục tiêu:**

- Trong giai đoạn 2010 – 2030, nhu cầu điện ở Việt Nam tăng thêm 10% mỗi năm. Mục tiêu quy hoạch điện vào năm 2020 Việt Nam đạt 265 kWh, và đến năm 2030 đạt 572 kWh. Do đó với nhu cầu điện như hiện nay thì nguy cơ thiếu điện giai đoạn 2018-2019 là rất lớn.
- Đối với lĩnh vực năng lượng mặt trời, cơ chế hỗ trợ về giá bán điện là 9,35 UScents/kWh với thời hạn của hợp đồng là 20 năm cùng với các cơ chế hỗ trợ, ưu đãi khác có hiệu lực đến ngày 30/06/2019.
- Nắm bắt các chính sách khuyến khích phát triển năng lượng tái tạo của Chính phủ và tận dụng các nguồn vốn có chi phí phù hợp trên thị trường, trong năm 2018 Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư các dự án năng lượng điện mặt trời nhằm đem lại giá trị ngày càng cao cho cổ đông.

*** Kế hoạch hành động:**

- Thực hiện đầu tư 2 dự án điện mặt trời với tổng công suất 75MWp:

+ Dự án điện mặt trời Chư Ngọc tại tỉnh Gia Lai: tổng mức đầu tư 863,08 tỷ (chưa gồm VAT). Dự án có công suất 40MWp với hai giai đoạn, giai đoạn 1 dự kiến kết thúc năm 2019 với công suất 15MWp, giai đoạn 2 dự kiến kết thúc 2021 với công suất 25MWp.

+ Dự án điện mặt trời Nhơn Hải tại tỉnh Ninh Thuận: tổng mức đầu tư 797,17 tỷ (chưa gồm VAT). Dự án có công suất 40MWp dự kiến kết thúc tại Quý II.2019.

d. Hoạt động đầu tư ngành cấp nước:*** Mục tiêu:**

- Dự báo đến năm 2020 dân số đô thị nước ta đạt 44 triệu người, nhu cầu cấp nước sinh hoạt đô thị cũng tăng lên 9,4-9,6 triệu m³/ngày. Theo đó, nhu cầu vốn để xây các nhà máy nước mới, cải thiện hệ thống nước hiện hữu và các nhu cầu khác vào khoảng 3,3 tỷ USD.

- Đặc thù của ngành nước là thị phần thường được giữ cố định cho người đầu tiên thâm nhập. Đây là lợi thế cho người đi tiên phong, đồng thời cũng là khó khăn cho những người đến sau. Chính vì vậy, việc có thể sở hữu những người đi tiên phong, đang nắm giữ thị phần tại các địa phương là một lợi thế rất lớn.

- Nắm bắt các chính sách của Chính phủ và tận dụng kinh nghiệm, nguồn lực sẵn có, trong năm 2018 Công ty sẽ tập trung đầu tư các dự án cấp nước nhằm đem lại giá trị cao cho cổ đông.

*** Kế hoạch hành động:**

- Thực hiện đầu tư một số dự án cấp nước với trọng điểm như sau:

Dự án Nhà máy nước Sài Gòn – Mê Kông có công suất 50.000 m³/ngđ tại Thành Phố Cần Thơ với Tổng mức đầu tư 271 tỷ (chưa gồm VAT), dự kiến kết thúc vào cuối năm 2018.

Nghiên cứu đầu tư các dự án cấp nước ở Quảng Trị, Gia Lai.

e. Hoạt động đầu tư ngành giao thông:*** Mục tiêu:**

- Nhu cầu vốn đầu tư lĩnh vực giao thông trong giai đoạn 2016 - 2020 cần khoảng 952,7 nghìn tỷ. Theo dự kiến, Chính phủ chỉ bố trí được 209,1 nghìn tỷ đồng. Vì thế, ưu tiên và xây dựng cơ chế kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) là điều cần thiết và cấp bách để phát triển hạ tầng giao thông Việt Nam.

- Với kinh nghiệm lâu năm, sẵn có trong lĩnh vực quản lý và thi công công trình giao thông, trong năm 2018, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng đầu tư trong lĩnh vực giao thông và tin tưởng rằng lĩnh vực đầu tư này sẽ mang lại giá trị cao cho cổ đông.

*** Kế hoạch hành động:**

- Dự kiến vào tháng 05/2018, Công ty sẽ tiến hành ký kết Hợp đồng BT và khởi công dự án cầu đường Bình Tiên. Dự án đã nhận được Quyết định phê duyệt từ UBND TP, dự kiến triển khai trong vòng 18 tháng. Dự án này có tổng chiều dài khoảng 1,9km từ đường Tạ Quang Bửu (Q8) đến đường Nguyễn Văn Linh (Bình Chánh), mặt cắt ngang đường đoạn từ đường Tạ Quang Bửu đến đường Nguyễn Văn Linh 30m, mặt cắt ngang đường đoạn kết nối với đường Nguyễn Văn Linh rộng từ 30m-47m. Tổng mức đầu tư ~972 tỷ đồng.

- Tiếp tục góp vốn vào dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Hà Nội – Tp. Lạng Sơn (đoạn cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng). Dự án có tổng mức đầu tư dự kiến 9.236 tỷ đồng, trong đó Công ty góp 831 tỷ đồng tương đương 30% vốn điều lệ 2.770 tỷ đồng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có vì ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.**a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường**

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh đặc thù của ngành xây dựng, Công ty luôn ý thức việc trực tiếp hoặc gián tiếp chung tay với cộng đồng để xây dựng một môi trường trong sạch, an toàn và bền vững cho thế hệ tương lai. Cụ thể, khi đầu tư máy móc thiết bị thi công, công ty ưu tiên lựa chọn dòng sản phẩm tiên tiến, thân thiện với môi trường như tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải, chất thải, hay có thêm công năng tái sử dụng nguyên liệu cũ.

Ban an toàn lao động không chỉ kiểm soát chặt chẽ trên diện rộng còn kết hợp tăng cường tuyên truyền công tác vệ sinh công trường như che chắn khu vực thi công, vệ sinh mặt bằng thi công để giảm ảnh hưởng tiêu cực của khói, bụi, tiếng ồn. Tiết kiệm điện, nước, và giấy được vận động để giảm chi phí nhưng cũng ảnh hưởng không nhỏ đến bảo vệ môi trường của khu vực điều hành thi công.

Các cuộc họp giao ban tại văn phòng liên tục tuyên truyền công tác tiết kiệm điện, nước và giấy.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Năm 2017 là năm bản lề cho sự đổi mới trong công tác quản trị nguồn nhân lực, vì thế chúng ta đã chuẩn bị được đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên nghiệp, vững vàng trong chuyên môn, năng động trong quản lý, quyết liệt trong lãnh đạo điều hành và toàn tâm toàn lực trong công việc để thực hiện kỳ vọng tăng trưởng trong năm 2018 và những năm tiếp theo. LICOGI 16 có thể khẳng định rằng nguồn nhân lực đã sẵn sàng, năng lực đầy đủ để đáp ứng nhu cầu của các dự án mới.

Công ty tiếp tục duy trì các chính sách lương, thưởng, phúc lợi và đào tạo của năm 2017 cho năm mới 2018 và sẽ thực hiện một số chính sách mới sau đây:

+Tăng thu nhập bình quân toàn công ty lên 16.500.000 đ.

+Tăng tỷ lệ lương hiệu quả (đối với các đơn vị không áp dụng lương khoán) từ 5% (2017) lên 10% (2018).

+Áp dụng đánh giá KPIs đối với từng tập thể đơn vị và tích hợp với KPIs của từng cá nhân để tính lương hiệu quả hàng tháng cho CBNV.

+Xây dựng phương án tăng thêm 2 tháng lương thời gian cho cán bộ, nhân viên vào dịp cuối năm.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Bản thân ban lãnh đạo Công ty luôn hiểu rõ trong những sứ mệnh của công ty là tạo ra giá trị bền vững cho công ty, đáp ứng sự kỳ vọng của cổ đông và khách hàng; xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và nhân văn.

Cộng đồng nhỏ mà công ty quan tâm, xem như tài sản quý cần giữ và thu hút là đội ngũ người lao động. Trên lưng mỗi người lao động là cả một gia đình riêng. Chúng tôi chăm lo người lao động là góp phần gián tiếp xây dựng mái ấm phía sau họ thêm sung túc, thêm hạnh phúc.

Cùng với mục tiêu tăng trưởng sản xuất, chăm lo và tạo điều kiện mọi mặt cho nhân viên, đảm bảo an toàn lao động là quan tâm hàng đầu của ban lãnh đạo. Và LICOGI 16 cũng đang dần xây dựng môi trường làm việc tăng cường phúc lợi cho người lao động: lương, thưởng xứng đáng, bếp ăn, nơi tập luyện thể thao để làm sao khi đến nơi làm việc, người lao động cảm nhận đóng góp là hạnh phúc và mọi thành viên cùng xây dựng văn hóa chân thành để đối tác đến làm việc cũng cảm nhận mỗi con người của LICOGI 16 đang hạnh phúc trong ngôi nhà chung của công việc.





**ĐÁNH GIÁ HĐQT VỀ
HOẠT ĐỘNG CÔNG TY**

IV. ĐÁNH GIÁ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

Nhận nhiệm vụ ĐHCĐ 2017 giao cho, bằng tầm nhìn chiến lược và tăng cường quản trị, HĐQT đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung được cổ đông nhất trí thông qua tại đại hội.

HĐQT thảo luận và thông qua các nghị quyết, quyết định sau mỗi kỳ họp, thông qua kế hoạch của các quý tiếp theo, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT để Ban Giám đốc có cơ sở triển khai.

a. Hoạt động sản xuất kinh doanh

LICOGI 16 tiếp tục chứng minh và khẳng định thương hiệu, được đối tác tin tưởng hợp tác. Công ty nhận được nguồn việc trúng thầu lớn được triển khai cho 2017 và những năm tiếp theo. Cụ thể hợp đồng tổng thầu EPC Nhà máy nước Phú Ninh, giá trị 609 tỷ đồng; hợp đồng thi công chung cư Kingsway Tower và The Parkland với tổng giá trị 600 tỷ đồng; hợp đồng thi công trong hợp phần cao tốc Bắc Giang - Lạng sơn, 1.946 tỷ đồng. Doanh thu là 1.049 tỷ đồng, đạt 148% so với cùng kỳ (710 tỷ đồng).

Đối với hoạt động bất động sản, năm 2017, doanh thu là 466 tỷ đồng đạt 114% so với cùng kỳ (409 tỷ đồng). Doanh thu ghi nhận từ bán nền dự án Hiệp Thành thuộc công ty con - Cty TNHH TM và XD 12 và bán nền dự án Nam Phương City tại Bảo Lộc Lâm Đồng

b. Hoạt động tài chính

* Chi trả cổ tức bằng tiền mặt

Thực hiện cam kết mang lại nhiều giá trị hơn cho cổ đông, theo kế hoạch ĐHCĐ năm 2016 thông qua việc chia cổ tức từ lợi nhuận hợp nhất năm 2016 là 5%. Theo thực tế thực hiện kết quả kinh doanh năm 2016, HĐQT đề xuất trình ĐHCĐ và được thông qua mức chi là 7% bằng tiền mặt. Thời gian chi trả ủy quyền cho HĐQT chủ động thực hiện việc chốt danh sách và xác định thời gian chi trả cổ tức trong đó khống chế thời điểm chốt danh sách chậm nhất là 30/07/2017.

Thực hiện:

HĐQT đã quyết định việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt với ngày đăng ký cuối cùng là 28/07/2017, ngày thanh toán là 28/08/2017.

* Phát hành cổ phần cho người lao động ESOP

Mục đích phát hành nhằm gắn kết lợi ích của nhân viên với công ty và đáp ứng nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP, tái cơ cấu nợ vay.

Kết quả thực hiện:

Ngày bắt đầu phát hành	04/10/2017
Ngày hoàn thành đợt phát hành	16/10/2017
Số lượng cổ phiếu phân phối	1.750.044 cổ phiếu
Giá phát hành	10.000 đồng
Vốn điều lệ trước khi phát hành	762.499.560.000 đồng
Vốn điều lệ sau khi phát hành	780.000.000.000 đồng
Số lượng người lao động được phân phối	99 người
Ngày chính thức giao dịch	17/10/2018

* Phát hành cổ phần riêng lẻ

Mục đích chào bán: thực hiện đầu tư vào dự án cầu đường Bình Tiên, dự án BOO Nhà máy nước Phú Ninh và trả nợ vay ngân hàng.

Kết quả thực hiện:

Ngày bắt đầu phát hành	15/12/2017
Ngày kết thúc thu tiền mua cổ phiếu	30/01/2018
Số lượng cổ phiếu phân phối	22.000.000 cổ phiếu
Giá phát hành	10.000 đồng
Vốn điều lệ trước khi phát hành	780.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ sau khi phát hành	1.000.000.000.000 đồng
Ngày chính thức giao dịch	11/02/2019

HĐQT được ủy quyền của ĐHĐCĐ điều chỉnh số tiền sử dụng cho từng dự án hoặc phương án sử dụng vốn so với phương án nêu trên để đảm bảo phù hợp tình hình kinh doanh thực tế của công ty và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất.

c. Trách nhiệm môi trường và xã hội

Với nỗ lực không ngừng, HĐQT cam kết xây dựng công ty theo hướng phát triển bền vững. Sứ mệnh hoạt động của LICOGI 16 luôn vì lợi ích của các bên liên quan: áp dụng công nghệ mới tiên tiến để cung cấp sản phẩm xây dựng chất lượng cao với giá thành hợp lý, đáp ứng nhu cầu thị trường; tạo giá trị gia tăng bền vững cho công ty, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và khách hàng, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và nhân văn.

Những dự án đầu tư, xây dựng công trình giao thông mà LICOGI 16 tham gia có ý nghĩa lớn đối với phát triển KT-XH của khu vực, đáp ứng nhu cầu đi lại thuận lợi hơn cho người dân. Cụ thể, QL38 được thực hiện theo hình thức BOT, đoạn Bắc Ninh - Hải Dương hoàn thành, đưa vào khai thác giúp kết nối nội vùng các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Hồng trừ phú và kết nối 2 tuyến đường trục chính của khu vực là QL1 - QL5, tới các cửa ngõ giao thông quan trọng nhất của khu vực như sân bay quốc tế Nội Bài, cảng nước sâu Cái Lân, cửa khẩu Lạng Sơn.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

- Các quy định, quyết định của TGD công ty đều thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy định của Điều lệ và Quy chế Quản trị công ty.
- Ban Giám đốc luôn bám sát các chỉ tiêu kế hoạch, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT, chủ động triển khai kế hoạch SXKD, tổ chức thực hiện một cách tích cực nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra.
- Trong năm, Ban Giám đốc thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính, kiểm soát chi phí, giao khoán tới cho các công trường giảm thiểu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, chăm lo tốt đời sống người lao động; chủ động tổ chức đánh giá khó khăn, thuận lợi trong hoạt động SXKD hàng năm, chỉ rõ những hạn chế và tồn tại nhằm tìm giải pháp khắc phục.

3. Kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Tiếp tục thành lập các công ty con chuyên ngành trong mô hình Holdings chiến lược.
- Tăng cường và hoàn thiện hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT.
- Tăng cường quản lý thông tin, kiểm soát báo cáo từ người đại diện vốn của các công ty con, công ty liên kết.



QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị**a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (xem nội dung liên quan ở chương Thông tin chung)**

STT	Họ tên	Chức vụ	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu %	Chứng chỉ đào tạo quản trị công ty
1	Bùi Dương Hùng	Chủ tịch HĐQT	5.200.000	50.044	6,73	Có
2	Đinh Thị Hiền	Thành viên HĐQT	647.100	50.000	0,89	Không
3	Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT		50.000	0,06	Có
4	Phan Ngọc Hiếu	Thành viên HĐQT		50.000	0,06	Có
5	Budiman Satrio Sudono	Thành viên HĐQT		50.000	0,06	Không
TỔNG CỘNG/ TOTAL:			5.847.100	250.044	7,8	

b. Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

Thành viên Tiểu ban

Ông Lê Vũ Nam (sinh năm 1969) – PGS.TS Luật Kinh tế - Trưởng Tiểu ban

Bà Nguyễn Thị Thủy (sinh năm 1974) – Cử nhân Tài chính Kế toán – Thành viên Tiểu ban

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong cả năm 2017, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã tổ chức 9 cuộc họp chính vào các ngày 24/02/2017; ngày 12/04/2017; ngày 26/04/2017; ngày 28/06/2017; ngày 17/08/2017; ngày 07/09/2017; ngày 17/10/2017; ngày 31/10/2017; ngày 19/12/2017

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch	23/04/2016	9/9	100%	
2	Ông Budiman Satrio Sudono (thành viên độc lập)	Ủy viên	23/04/2016	8/9	89%	Bận công tác đột xuất
3	Ông Lê Vũ Nam (thành viên độc lập)	Ủy viên	23/04/2016	9/9	100%	
4	Bà Đinh Thị Hiền	Ủy viên	23/04/2016	9/9	100%	
5	Ông Phan Ngọc Hiếu (thành viên độc lập)	Ủy viên	23/04/2016	9/9	100%	

* Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-LICOGI16-HĐQT	05/04/2017	Giao nhiệm vụ, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh cho ông Tăng Quốc Thuộc, ông Phí Ngọc Anh, ông Nguyễn Tiến Đạt, bà Đinh Thị Hiền
2	10/QĐ-LICOGI16-HĐQT	14/04/2017	Cử người đại diện vốn góp của LCG tại các công ty, bổ nhiệm ông Tăng Quốc Thuộc chức vụ TGD nhiệm kỳ 3 năm từ 4/5/2017
3	19/QĐ-LICOGI16-HĐQT	07/06/2017	Chọn E&Y Việt Nam là đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017; góp vốn thành lập công ty CP đầu tư hạ tầng LICOGI 16 với tỷ lệ chiếm 95% vốn điều lệ, ông Bùi Dương Hùng tham gia thành lập và quản lý phần vốn góp; ông Phí Ngọc Anh làm đại diện quản lý phần vốn góp của LICOGI 16 tại LICOGI 16 M&C; thông qua chủ trương đầu tư thi công dự án Bắc Giang – Lạng Sơn , phân công ông Lê Vũ Nam làm Trưởng tiểu ban kiểm toán nội bộ
4	20/QĐ-LICOGI16-HĐQT	30/06/2017	Quyết định việc chi trả cổ tức 2016 bằng TM; nhận chuyển nhượng cổ phần từ Công ty CP đầu tư UDIC theo đó LICOGI 16 nắm 19,5% vốn điều lệ Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn
5	24/QĐ-LICOGI16-HĐQT	05/09/2017	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu E.S.O.P
6	25/QĐ-LICOGI16-HĐQT	15/09/2017	Thông qua phương án vận hành lại nhà máy Etanol Bình Phước
7	28/QĐ-LICOGI16-HĐQT	18/10/2017	Thông qua kết quả phát hành ESOP, thông qua việc sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động công ty theo vốn điều lệ mới, điều chỉnh GCNKD, điều chỉnh GCNĐK Chứng khoán và niêm yết bổ sung
8	29/QĐ-LICOGI16-HĐQT	31/10/2017	Triển khai phát hành cổ phiếu riêng lẻ
9	35/QĐ-LICOGI16-HĐQT	28/12/2017	Thành lập Xí nghiệp BTNN LICOGI 16, góp vốn thành lập một số công ty
10	36/QĐ-LICOGI16-HĐQT	29/12/2017	Gia hạn thời hạn phân phối cổ phiếu và thu tiền mua cổ phần

d. Hoạt động của Tiểu ban trong HĐQT

LICOGI 16 thực hiện mô hình quản trị Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT công ty. Tiểu ban hoạt động theo nhiệm vụ được giao, giúp việc hiệu quả cho Hội đồng quản trị trong công tác giám sát, tổ chức và quản trị thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc**a. Thù lao của HĐQT**

- Chủ tịch HĐQT 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT 5.000.000 đồng/tháng
- Thư ký HĐQT 2.000.000 đồng/tháng

*Trích quỹ thưởng HĐQT: 1% lợi nhuận sau thuế

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bùi Dương Hùng	3.600.000	4,72%	5.250.044	6,73%	Tăng tỷ lệ nắm giữ + ESOP
2	Lê Vũ Nam	0	0%	50.000	0,06%	ESOP
3	Phan Ngọc Hiếu	0	0%	50.000	0,06%	ESOP
4	Đinh Thị Hiền	72.100	0,09%	697.100	0,89%	Tăng tỷ lệ nắm giữ + ESOP
5	Budiman Satrio Sudono	0	0%	50.000	0,06%	ESOP
6	Nguyễn Thị Thủy	1.125	0%	25.125	0,03%	ESOP
7	Tăng Quốc Thuộc	10.250	0%	629.250	0,80%	Tăng tỷ lệ nắm giữ + ESOP
8	Phí Ngọc Anh	0	0%	36.000	0,05%	ESOP
9	Nguyễn Tiến Đạt	0	0%	36.000	0,05%	ESOP
10	Hoàng Minh Khai	511.367	0,67%	547.367	0,70%	ESOP
11	Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa	0	0%	24.000	0,03%	ESOP

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có**d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty**

- Là công ty đại chúng, LICOGI 16 tuân thủ hướng dẫn cụ thể về quản trị công ty, cụ thể Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ.

- Trong cơ cấu HĐQT LICOGI 16 đảm bảo cân đối giữa thành viên điều hành và các thành viên không điều hành, 3/5 tổng số thành viên không điều hành (tuân thủ tỷ lệ tối thiểu 1/3). Và cơ cấu thành viên độc lập cũng là 3/5, đảm bảo tối thiểu 1/4.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số tham chiếu: 60992762/19355428/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty cổ phần Licogi 16

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty cổ phần Licogi 16 ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty") được lập ngày 30 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 5 đến trang 51, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Lê Vũ Trường
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1588-2018-004-1



Vương Văn Minh
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 3446-2015-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2018

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		2.619.487.515.294	1.875.451.770.173
110	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	564.028.365.579	226.732.044.282
111	1. Tiền		261.028.365.579	80.232.044.282
112	2. Các khoản tương đương tiền		303.000.000.000	146.500.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		27.000.000.000	.
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	27.000.000.000	
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.445.068.458.492	1.016.693.984.807
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	599.494.172.631	641.263.970.862
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	397.127.240.074	225.303.645.512
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	8	9.136.418.391	7.136.418.391
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	9	466.691.705.611	169.092.099.125
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(27.381.078.215)	(26.102.149.083)
140	IV. Hàng tồn kho	10	538.976.144.217	569.468.920.575
141	1. Hàng tồn kho		538.976.144.217	569.468.920.575
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		44.414.547.006	62.556.820.509
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	11.677.587.239	33.413.170.074
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		32.736.959.767	29.143.650.435
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		944.816.861.299	737.761.991.687
210	1. Khoản phải thu dài hạn			2.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác		-	2.000.000

BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
220	II. Tài sản cố định		233.471.463.153	118.160.322.912
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	223.748.122.373	113.278.143.631
222	Nguyên giá		290.453.180.235	157.054.672.131
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(66.705.057.862)	(43.776.528.500)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	13	6.049.293.999	-
225	Nguyên giá		6.241.674.374	-
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(192.380.375)	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	14	3.674.046.781	4.882.179.281
228	Nguyên giá		9.665.060.000	9.665.060.000
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(5.991.013.219)	(4.782.880.719)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		95.153.992.125	121.678.978.245
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15	95.153.992.125	121.678.978.245
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	16	600.267.947.852	479.389.526.049
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		88.911.398.352	479.389.526.049
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		486.697.030.000	-
255	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		24.659.519.500	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		15.923.458.169	18.531.164.481
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	748.088.610	236.497.655
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.3	2.514.058.398	-
269	3. Lợi thế thương mại	17	12.661.311.161	18.294.666.826
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		3.564.304.376.593	2.613.213.761.860
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		2.436.492.147.195	1.537.579.506.546
310	1. Nợ ngắn hạn		2.318.668.510.975	1.475.298.914.683
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	18	582.984.212.638	416.564.278.852
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	19	1.009.336.129.871	444.774.402.841
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	20	17.346.231.528	42.952.921.464
314	4. Phải trả người lao động		5.856.359.147	3.987.350.479

BẢNG CÂN ĐỐI KÊ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

vào ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	SỐ đầu năm
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	21	132.430.496.092	186.944.560.581
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	22	246.670.395.986	98.653.442.784
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	23	316.977.928.841	268.991.956.456
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		7.066.756.872	12.430.001.226
330	II. Nợ dài hạn		117.823.636.220	62.280.591.863
336	1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	22	-	8.818.143.111
337	2. Phải trả dài hạn khác	22	65.443.351	65.443.351
338	3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	23	115.576.091.869	44.528.799.833
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	30.3	-	6.586.378.318
342	5. Dự phòng phải trả dài hạn		2.182.101.000	2.281.827.250
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		1.127.812.229.398	1.075.634.255.314
410	1. Vốn chủ sở hữu		1.127.812.229.398	1.075.634.255.314
411	1. Vốn cổ phần	24.1	780.000.000.000	762.499.560.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		780.000.000.000	762.499.560.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	24.1	93.686.603.494	93.686.613.494
415	3. Cổ phiếu quỹ	24.1	(3.380.000)	(3.390.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển	24.1	119.204.302.363	119.204.302.363
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	24.1	88.163.615.253	70.721.042.099
421a	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		10.102.396.881	1.731.302.878
421b	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		78.061.218.372	68.989.739.221
429	6. Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát		46.761.088.288	29.526.127.358
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		3.564.304.375.593	1.613.213.761.860



Đặng Văn Lực
Người lập



Nguyễn Văn Việt
Kế toán trưởng



Đinh Thị Hiền
Giám đốc Tài chính



Bùi Dương Hùng
Người đại diện theo pháp luật

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.1	1.514.865.938.042	1.119.099.799.682
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	26	(1.349.290.502.494)	(983.579.970.373)
20	3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		165.575.435.548	135.519.829.309
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	25.2	37.452.868.820	22.334.771.722
22	5. Chi phí tài chính	27	(35.512.635.877)	(37.583.906.493)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(35.201.301.289)	(33.608.759.598)
24	6. Phần lãi trong công ty liên kết	16.1	9.493.563.587	2.595.700.634
25	7. Chi phí bán hàng	28	(31.744.906.508)	(31.506.399.340)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	(45.942.692.170)	(30.610.389.769)
30	9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		99.321.633.400	60.749.606.063
31	10. Thu nhập khác	29	6.542.589.415	34.440.034.903
32	11. Chi phí khác	29	(5.943.727.401)	(20.202.865.012)
40	12. Lợi nhuận khác	29	598.862.014	14.237.169.891
50	13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		99.920.495.414	74.986.775.954
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.2	(23.724.752.828)	(10.352.235.466)
52	15. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	30.3	9.100.436.716	6.997.893.238
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		85.296.179.302	71.632.433.726
61	17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		78.061.218.372	68.898.072.554
62	18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		7.234.960.930	2.734.361.172
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	24.4	968	809
71	20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	24.4	968	809



Đặng Văn Lục
Người lập



Nguyễn Văn Việt
Kế toán trưởng



Đinh Thị Hiền
Giám đốc Tài chính



Bùi Dương Hùng
Người đại diện theo pháp luật

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lợi nhuận trước thuế		99.920.495.414	74.986.775.954
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	12, 13, 14, 17	31.627.165.046	21.498.975.054
03	Dự phòng (hoàn nhập dự phòng)		1.179.202.882	(5.559.281.856)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(44.325.466.557)	(49.173.476.649)
06	Chi phí lãi vay	27	35.201.301.289	33.608.759.598
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi von lưu động		123.602.698.074	75.361.752.101
09	Tăng các khoản phải thu		(314.506.091.752)	(32.020.321.862)
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(48.211.820.284)	351.176.745.959
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		711.258.639.128	(304.081.024.427)
12	Giảm chi phí trả trước		8.881.264.607	39.367.760.992
14	Tiền lãi vay đã trả		(34.397.547.578)	(34.067.886.474)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(25.470.488.195)	-
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(12.607.156.972)	(6.067.748.596)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		408.549.497.028	89.669.277.693
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(145.450.592.613)	(61.387.944.000)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		7.740.803.435	34.198.902.336
23	Tiền chi cho vay		(53.659.519.500)	(4.000.000.000)
24	Tiền thu hồi cho vay		-	56.500.000.000
25	Tiền chi cho đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		(462.117.030.000)	(36.590.000.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		295.040.732.366	184.155.733.086
27	Tiền thu lãi cho vay		5.950.577.060	67.869.559.064
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		(352.495.029.252)	240.746.250.486

Bảng thuyết minh BCTC hợp nhất 2017
tham khảo thêm tại Website www.licogi16.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Địa chỉ: 24A Phan Đăng Lưu, P.6 , Q. Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại: 08 384 11357 Fax: 08 38411 376